

### QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất bùn, đất làm vật liệu xây dựng thông thường) trong khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.1; khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình trạm bơm Tri Phương II, tỉnh Bắc Ninh cho Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh**

### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 158/2016/NĐ-CP ngày 29/11/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Thông tư 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định phương pháp quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên để xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh về việc phê duyệt bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh;

Xét đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 420/TTr-STNMT ngày 13/8/2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, cát, đất sét) cho Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh trong khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.1; khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình trạm bơm Tri Phương II, tỉnh Bắc Ninh, như sau:

1. Tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh; Địa chỉ trụ sở chính: Số 9, ngõ 134, khu phố Đình Bảng, thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh;

2. Vị trí khai thác: Khu vực khai thác thuộc khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.1; khu đầu mối trạm bơm Tri Phương II.2 thuộc Dự án đầu tư xây dựng công trình trạm bơm Tri Phương II, tỉnh Bắc Ninh;

3. Trữ lượng tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (đất, cát, đất sét) làm vật liệu xây dựng thông thường (Q) là: 212.043,0 m<sup>3</sup>, trong đó:

- Đất để san lấp, xây dựng công trình: 192.043,0 m<sup>3</sup>.

- Đất làm gạch (sát làm gạch, ngói): 20.000,0 m<sup>3</sup>.

4. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản (sau khai thác) (G):

- Đất để san lấp, xây dựng công trình: 1.674,0 đồng/m<sup>3</sup>.
- Đất làm gạch (sát làm gạch, ngói): 4.179,6 đồng/m<sup>3</sup>.

Là mức giá áp dụng đối với nhóm khoáng sản không kim loại, dùng làm vật liệu xây dựng thông thường (Theo Bảng giá tính thuế tài nguyên trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 523/QĐ-UBND ngày 29/9/2017 của UBND tỉnh Bắc Ninh và Thông tư 38/2017/TT-BTNMT ngày 16/10/2017 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc quy định phương pháp quy đổi từ giá tính thuế tài nguyên để xác định giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản).

5. Tổng số tiền phải nộp tính theo giá trị tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt: 405.071.900 đồng (*Bằng chữ: Bốn trăm linh năm triệu, không trăm bảy mốt nghìn, chín trăm đồng*), gồm:

- Đất để san lấp, xây dựng công trình: 321.479.900 đồng.
- Đất làm gạch (sát làm gạch, ngói): 83.592.000 đồng.

6. Số lần nộp: 01 (một) lần;

7. Địa điểm nộp: Cục thuế tỉnh.

## **Điều 2.**

1. Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh có trách nhiệm nộp số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo quy định tại Điều 1 Quyết định này và theo thông báo của Cục thuế tỉnh Bắc Ninh.

2. Cục thuế tỉnh Bắc Ninh thông báo đến Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh về số tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải nộp và tổ chức thu theo quy định.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Thủ trưởng các cơ quan: Văn phòng UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục thuế tỉnh, Công ty TNHH vận tải Thảo Mạnh, các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /s

### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NN.TN, CVP.



**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Hữu Thành**